

- Lớp nội là lớp định nghĩa bên trong một lớp khác hay interface khác.
 - ❖ Là công cụ mạnh mẽ cải thiện khả năng đọc và khả năng bảo trì mã.
- □Có hai loại lớp nội:
 - ❖ Lớp nội không tĩnh (non-static inner class)
 - > Được liên kết với thể hiện của lớp ngoài (outer class)
 - > Truy cập trực tiếp vào các phương thức và trường của đối tượng của lớp ngoài.
 - Lớp nội tĩnh
 - > Không được liên kết với thể hiện của lớp ngoài (outer class)
 - Có thể truy cập các thành phần tĩnh của lớp ngoài (outer class),
 - > Không thể truy cập các thành phần thể hiện (instance members) của lớp ngoài

Œ

Share

E.

Subcribe

AnhNguyenNgoc

ProIT4All

Giới thiệu

Lớp nội (inner class)









T.

Share

Œ.

Subcribe















- ☐Các phương thức private và static
 - Chỉ có thể được khai báo trong interface và không thể trong lớp abstract
 - Không thể ghi đè bởi lớp cài đặt interface



- □Interface cho phép định nghĩa các phương thức private và static
- □Phương thức private:
 - Sử dụng để ẩn chi tiết cài đặt khỏi các lớp cài đặt interface
- ☐Phương thức static
 - Cung cấp các phương thức tiện ích có thể được sử dụng bởi các lớp cài đặt interface.

Share & Subcribe

AnhNguyenNgoc

ProIT4All

Giới thiệu

Phương thức private và static của interface











T.

Share

Œ

Subcribe











